

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2022/HS-ST
Ngày 29 - 6- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tiệp.
2. Ông Tường Duy Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Định - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2022/TLST- HS ngày 10 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2022/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Tráng Thị S(tên gọi khác: Không), sinh năm 1969; Nơi sinh huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản CS, xã ĐS, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Tráng A S; con bà Giàng Thị P (Đều đã chết); Có chồng Giàng A L và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2022 đến cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hội 13 giờ 00 phút ngày 01/4/2022 tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại bản CS, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu tiến hành kiểm tra đối với Tráng Thị S đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện trong túi đeo trước bụng 01 gói giấy màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng (Tráng Thị S khai nhận đó là ma túy). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày tại Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu trung cầu giám định: Chất bột màu trắng có khối lượng 0,15 gam. Kết quả giám định là ma túy; loại *Heroine*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy, khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 01/4/2022, S đi bộ từ nhà đến khu vực đường dân sinh thuộc bản CS, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói giấy màu trắng đựng Heroine với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S cất giấu trong túi đeo trước bụng đi bộ về, trên đường về thì gặp tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Do các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 70/CT-VKS, ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị cáo Tráng Thị S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Tráng Thị S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tráng Thị S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tráng Thị S từ 18 - 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bên trong đựng 01 mảnh giấy màu trắng, vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 túi vải có hoa văn có hai ngăn khóa kéo, có một dây đeo; 01 phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở và 0,08 gam Heroine.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu và khẳng định lời khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn tự nguyện đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/4/2022 Tráng Thị S có hành vi tàng trữ trái phép 0,15 gam (*không thấy mười lăm gam*) ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Tráng Thị S đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Tráng Thị S là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, mặc dù nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, cần xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, tuy nhiên khi lượng hình cần cân nhắc quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (*phạt tiền*): Xét thấy qua xác minh bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, là đối tượng nghiện chất ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bên trong đựng 01 mảnh giấy màu trắng, vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 túi vải có hoa văn có hai ngăn khóa kéo, có một dây đeo; 01 phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở và 0,08 gam Heroine là vật không còn giá trị sử dụng, Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy:

- Đối với người đàn ông người dân tộc Mông không quen biết bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai, do không biết tên, tuổi, địa chỉ người này nên không có căn cứ điều tra xử lý.

- Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày, nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Tráng Thị S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Tráng Thị S 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bên trong đựng 01 mảnh giấy màu trắng, vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 túi vải có hoa văn có hai ngăn khóa kéo, có một dây đeo; 01 phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở và 0,08 gam Heroine.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/6/2022).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tráng Thị Sphải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/6/2022).

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Sơn La;
- VKS ND tỉnh;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- STP tỉnh Sơn La;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đèo Văn Quỳnh

